

**TÒA PHÚC THẨM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO
TẠI ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2025/HC-PT

Ngày: 06 - 8 - 2025

V/v: “*Khiếu kiện QĐHC, HVHC về
giải quyết chế độ thương binh và
mất sức lao động*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA PHÚC THẨM TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Tấn Long

Các Thẩm phán: ông Lê Văn Thường
bà Trần Thị Kim Liên.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thuý Kiều, Thư ký Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông Lê Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 179 /2025TLPT-HC ngày 12 tháng 5 năm 2025 về việc: “*khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính về giải quyết chế độ thương binh và mất sức lao động*”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 22/2025/HC-ST ngày 28/3/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 216/2025/QĐ-PT ngày 21 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

1- *Người khởi kiện:* ông Hoàng Ngọc T1, sinh năm 1948; địa chỉ: **Tổ C, thôn H, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam**; nay là **thôn H, xã T, thành phố Đà Nẵng**; có mặt.

2- *Người bị kiện:* **Bảo hiểm xã hội tỉnh Q**; địa chỉ: **Số A T, phường T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam**; nay là **Bảo hiểm xã hội Khu vực XXII, địa chỉ: Số D X, phường H, thành phố Đà Nẵng**.

Người đại diện theo ủy quyền: ông **Nguyễn Hùng A** – Phó Giám đốc Bảo hiểm xã hội Khu vực XXII, (văn bản ủy quyền số 554, ngày 03/6/2025), có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: ông **Châu Ngọc Q** – Trưởng phòng Chế độ Bảo hiểm xã hội Khu vực XXII, có mặt.

3- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Sở Nội vụ tỉnh Q**; địa chỉ: **Số B T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam**; nay là **Sở Nội vụ thành phố Đ**, địa chỉ: **Số B T, thành phố Đà Nẵng**; có văn bản xin xét xử vắng mặt.

4- Người kháng cáo: ông **Hoàng Ngọc T1**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

[1] Theo bản án sơ thẩm, nội dung vụ án như sau:

- Theo đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, người khởi kiện trình bày:

Ông **Hoàng Ngọc T1** là thương binh loại A, thương tật hạng $\frac{3}{4}$ (47%) cấp ngày 06/6/1997. Ông **T1** cho rằng, ông đủ điều kiện được cả 02 chế độ là Thương binh và Mất sức lao động theo Văn bản số 1304/LĐTBXH-NCC ngày 9/6/2022 của **Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Q** ban hành “về việc giải quyết chế độ quy định tại Điều 43 và Điều 22 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021”. Do đó, ngày 28/7/2023, ông **Hoàng Ngọc T1** có đơn gửi đến Bảo hiểm xã hội (viết tắt là BHXH) tỉnh Quảng Nam đề nghị hưởng lại chế độ mất sức lao động theo hướng dẫn số 1304/LĐTBXH- NCC của **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Q**.

Ngày 07/9/2023, **BHXH tỉnh Q** ban hành Văn bản số 1552/BHXH-CĐBHXH về việc trả lời cho ông **Hoàng Ngọc T1**, trong đó có nội dung: “Ngày 02/11/2022, **B** ban hành Công văn số 3326/BHXH-CSXH về việc giải quyết trợ cấp mất sức lao động đối với những người đang hưởng chế độ thương tật gửi đến **Bộ L**, trong đó có đề nghị **Bộ L** - Thương binh và Xã hội hướng dẫn đối với người đã chọn thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động để hưởng trợ cấp thương tật có được giải quyết hưởng lại trợ cấp mất sức lao động không. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có văn bản trả lời của **Bộ L**. BHXH tỉnh Quảng Nam trả lời để Ông được biết”. Không đồng ý với văn bản nêu trên, ngày 20/3/2024, ông **Hoàng Ngọc T1** có đơn khiếu nại Văn bản số 1552/BHXH-CĐBHXH ngày 07/9/2023 của **BHXH tỉnh Q**. Đến ngày 19/04/2024, **BHXH tỉnh Q** ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 413/QĐ-BHXH về việc: không công nhận khiếu nại của ông **Hoàng Ngọc T1** đối với Văn bản số 1552/BHXH-CĐBHXH ngày 07/9/2023 của **BHXH tỉnh Q**; không giải quyết chế độ mất sức lao động đối với ông **Hoàng Ngọc T1**, chờ văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền. Ông **T1** cho rằng Công văn trên đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông. Do đó, ông **Hoàng Ngọc T1** khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết những vấn đề cụ thể sau đây:

- Hủy Quyết định số 413/QĐ-BHXH ngày 19/04/2024 của **BHXH tỉnh Q** về việc giải quyết khiếu nại của ông **Hoàng Ngọc T1** (lần đầu);

- Buộc **BHXH tỉnh Q** làm thủ tục cấp đủ điều kiện hưởng cả hai chế độ Thương binh và Mất sức lao động cho ông **Hoàng Ngọc T1** theo đúng văn bản số

1304/LĐTBXH-NCC ngày 09/6/2022 của [Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội tỉnh Q.](#)

- *Người bị kiện [Bảo hiểm xã hội tỉnh Q](#) trình bày:*

Ngày 25/6/1983, Ủy ban nhân dân tỉnh [G](#)-Kon Tum ban hành Quyết định cho ông [Hoàng Ngọc T1](#), nghỉ hưởng chế độ mất sức lao động từ ngày 01/5/1983. Theo hướng dẫn của công văn 169/BHXXH ngày 17/02/1981 của [Bộ L](#) (nay là [Bộ L](#)) thì đối với những người vừa có điều kiện hưởng trợ cấp mất sức lao động hàng tháng vừa có đủ điều kiện hưởng chế độ trợ cấp khác, thì chỉ được hưởng một chế độ trợ cấp cao hơn. Ngày 23/5/2005, ông [Hoàng Ngọc T1](#) đã có đơn xin nhận chế độ Thương binh, thôi nhận chế độ Mất sức lao động. Trên cơ sở đơn xin chuyển hưởng chế độ của ông [T1](#), ngày 03/06/2005, [BHXXH tỉnh Q](#) đã ban hành Quyết định số 23/QĐ-BHXXH về việc thôi hưởng trợ cấp Mất sức lao động đối với ông [Hoàng Ngọc T1](#), trú quán tại: [xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam](#) từ ngày 01/7/2005 theo nguyện vọng.

Ngày 30/12/2021, Chính phủ ban hành Nghị định số 131/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng. Ngày 09/6/2022, [Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Q](#) ban hành Công văn số 1304/LĐTBXH-NCC về việc giải quyết chế độ quy định tại Điều 43 và Điều 44 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP gửi Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố, trong đó có nội dung “*Trường hợp đối tượng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng thương binh nhưng chưa được hưởng chế độ mất sức lao động, nay đề nghị hưởng chế độ mất sức lao động: Hướng dẫn đối tượng liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội để được hướng dẫn theo thẩm quyền*”.

Theo đó, có nhiều người đã đến Cơ quan BHXXH đề nghị giải quyết chế độ mất sức lao động, nhưng do không có hướng dẫn của cơ quan cấp trên nên ngày 28/7/2022, [BHXXH tỉnh Q](#) đã ban hành Công văn số 1009/BHXXH- CĐBHXXH gửi [B](#) đề nghị hướng dẫn giải quyết chế độ mất sức lao động. Ngày 02/11/2022, [B](#) có công văn số 3326/BHXXH- CSXH về việc giải quyết trợ cấp mất sức lao động đối với những người đang hưởng chế độ thương tật gửi đến [Bộ L](#), trong đó có đề nghị Bộ hướng dẫn đối với người đã chọn thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động để hưởng trợ cấp thương tật có được giải quyết hưởng lại trợ cấp mất sức lao động không. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có văn bản hướng dẫn, trả lời của [Bộ L](#).

Mặt khác, tại điểm 6 Công văn số 3177/LĐTBXH-VP ngày 11/8/2023 của [Bộ L](#) trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước [K](#) họp thứ 5, Quốc hội khóa XV gửi Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Quảng Nam có nêu như sau: “*Về kiến nghị có văn bản hướng dẫn thủ tục giải quyết thêm chế độ mất sức lao động đối với người đang hưởng chế độ thương binh: Tiếp thu kiến nghị của cử tri, trong quá trình hoàn thiện pháp luật về BHXXH và ưu đãi người có công với cách mạng, Bộ L sẽ tổng hợp, báo*

cáo với Chính phủ bổ sung hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, nay đề nghị hưởng thêm chế độ mất sức lao động”.

Về việc thay đổi nội dung Công văn số 1304/LĐTBXH-NCC, **Sở L** đã ban hành Công văn số 311/LĐTBXH-NCC ngày 20/02/2023 và Công văn số 1077/LĐTBXH-NCC gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND cấp xã cung cấp thông tin, hướng dẫn, giải thích cho đối tượng được rõ. Nội dung Công văn cũng đã nêu chờ hướng dẫn của **Bộ L**. Như vậy, việc giải quyết hưởng lại chế độ mất sức lao động đến nay vẫn chưa có hướng dẫn từ **Bộ L** nên **BHXXH tỉnh Q** không có căn cứ để giải quyết chế độ mất sức lao động cho ông **Hoàng Ngọc T1**.

Ngày 28/7/2023, ông **T1** có đơn đề nghị gửi **BHXXH tỉnh Q** đề nghị hưởng lại chế độ mất sức lao động theo Hướng dẫn số 1304/LĐTBXH- NCC, trên cơ sở quy định hiện hành, ngày 07/9/2023, **BHXXH tỉnh Q** đã ban hành Công văn số 1552/BHXXH-CĐBHXXH trả lời cho ông **T1** theo đúng quy định. Ngày 20/3/2024, ông **T1** có đơn khiếu nại đến **BHXXH tỉnh Q**, nội dung khiếu nại Công văn trả lời số 1552/BHXXH-CĐBHXXH.

Trên cơ sở quy định của pháp luật hiện hành, **BHXXH tỉnh Q** đã thực hiện giải quyết và ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại theo đúng quy định của Ngành BHXXH cấp trên và đúng quy định của pháp luật.

- *Người đại diện **Sở Nội vụ tỉnh Q** trình bày:*

Ngày 02/06/2022 Cục Người có công, **Bộ L** (nay là Cục Người có công, **Bộ N1**) có Công văn số 534/NCC-CS2 trả lời Công văn số 1080/LĐTBXH-NCC ngày 19/5/2022 của **Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh Q** về việc xin ý kiến giải quyết chế độ quy định theo Điều 43 và Điều 44 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng; tại Công văn này, có nội dung sau: “2. Về việc giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động: Theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ, thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động thì đủ điều kiện hưởng 02 chế độ, không phụ thuộc vào điều kiện khác. Trường hợp đối tượng đang hưởng chế độ trợ cấp thương tật, nay đề nghị hưởng chế độ mất sức lao động thì đề nghị **Sở** hướng dẫn đối tượng liên hệ với cơ quan Bảo hiểm xã hội để được hướng dẫn theo heo thẩm quyền”.

Trên cơ sở ý kiến của Cục Người có công, **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Q** ban hành Công văn số 1304/LĐTBXH-NCC ngày 09/6/2022 về việc giải quyết chế độ quy định tại Điều 43 và Điều 44 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP của Chính phủ như sau: “Trường hợp đối tượng đang hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi hàng tháng thương binh nhưng chưa được hưởng chế độ mất sức lao động, nay đề

ngiht hưởng chế độ mất sức lao động: hướng dẫn đối tượng liên hệ với cơ quan Bảo hiểm xã hội để được hướng dẫn theo thẩm quyền”.

Ngày 11/8/2023, Bộ L có Công văn số 3177/LĐTBXH-VP về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước K họp thứ 5, Quốc hội khoá XV, trong đó có nội dung trả lời vấn đề trên như sau: “ Về kiến nghị có văn bản hướng dẫn thủ tục giải quyết thêm chế độ mất sức lao động đối với người đang hưởng chế độ thương binh Tiếp thu ý kiến của cử tri, trong quá trình hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công với cách mạng, Bộ L sẽ tổng hợp, báo cáo Chính phủ bổ sung hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh nay đề nghị hưởng thêm chế độ mất sức lao động.”

Từ các văn bản của các cấp có thẩm quyền như trên, việc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Q (nay là Sở N) ban hành hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện giải quyết chế độ cho các đối tượng người có công với cách mạng là phù hợp. Do đó Sở Nội vụ tỉnh Q giữ nguyên quan điểm của mình trong các Văn bản hướng dẫn đã ban hành nêu trên.

[2] Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 22/2025/HC-ST ngày 28-3-2025 của Toà án nhân dân tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Căn cứ các Điều 3, Điều 30, Điều 32, Điều 115, Điều 116, Điều 158, điểm a khoản 2 Điều 193, Điều 348 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Ngọc T1 về việc:

- Hủy Quyết định số 413/QĐ-BHXXH ngày 19/04/2024 của Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Q về việc giải quyết khiếu nại của ông Hoàng Ngọc T1 (lần đầu).

- Buộc Bảo hiểm xã hội tỉnh Q làm thủ tục cấp đủ điều kiện hưởng cả hai chế độ Thương binh và Mất sức lao động cho ông Hoàng Ngọc T1 theo đúng văn bản số 1304/LĐTBXH-NCC ngày 09/6/2022 của Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội tỉnh Q.

Ông Hoàng Ngọc T1 được miễn án phí hành chính sơ thẩm.

[3] Kháng cáo:

Ngày 08-4-2025 ông Hoàng Ngọc T1 kháng cáo bản án sơ thẩm; nêu lý do kháng cáo là Toà án cấp sơ thẩm xét xử không đúng quy định pháp luật, ông thuộc trường hợp đủ điều kiện được hưởng cả hai chế độ Thương binh và Mất sức lao động; theo quy định tại Điều 44 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng thì một người được hưởng cả 02 chế độ, hướng dẫn người đang hưởng chế độ mất sức được hưởng thêm chế độ thương binh.

[4] Tại phiên toà phúc thẩm:

Ông **Hoàng Ngọc T1** giữ nguyên kháng cáo, cho rằng Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng quy định ông được hưởng 02 chế độ; nay ông chỉ có chế độ thương binh, do vào năm 2005 thời điểm đó mỗi người chỉ được hưởng một chính sách nên ông chọn hưởng thương binh; những người bạn của ông trước đây chọn hưởng chế độ mất sức thì nay được làm thủ tục hưởng thêm chế độ thương binh theo Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021, còn ông đang hưởng chế độ thương binh thì lại không được hướng dẫn làm thêm thủ tục hưởng chế độ mất sức, cho dù ông đủ điều kiện để hưởng chế độ mất sức. Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông.

Đại diện **N** bị kiện có ý kiến cho rằng theo quy định thì ông **T1** thuộc trường hợp xem xét về hai chế độ thương binh và mất sức. Nhưng do hiện nay chưa có hướng dẫn của Chính phủ về nội dung đang hưởng thương binh thì thủ tục hưởng thêm chế độ mất sức; đây là tình hình chung trên toàn quốc chứ không riêng gì ở địa bàn Quảng Nam, Đà Nẵng; hiện các Cơ quan cấp Bộ cũng đang vướng mắc, chờ hướng dẫn của Chính phủ. Khi nào có hướng dẫn thì Cơ quan BHXH sẽ thực hiện ngay cho người dân.

Đại diện Viện Công tố và kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Đà Nẵng phát biểu ý kiến: đây là phiên tòa phúc thẩm được mở lần thứ hai, Thẩm phán, Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính. Xem xét về nội dung kháng cáo thì thấy hiện nay Các cơ quan chức năng đang có vướng mắc về thủ tục, cần phải chờ hướng dẫn, nên không thể buộc BHXH thực hiện; bản án sơ thẩm đã quyết định có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm Bác đơn kháng cáo, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Người khởi kiện ông **Hoàng Ngọc T1** khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét: hủy Quyết định số 413/QĐ-BHXH ngày 19/04/2024 của **Bảo hiểm xã hội tỉnh Q** về việc giải quyết khiếu nại của ông **Hoàng Ngọc T1** (lần đầu); Buộc **BHXH tỉnh Q** làm thủ tục cấp đủ điều kiện hưởng cả hai chế độ Thương binh và Mất sức lao động cho ông **Hoàng Ngọc T1** theo như hướng dẫn tại Văn bản số 1304/LĐTBXH-NCC ngày 09/6/2022 của **Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội tỉnh Q**.

[2]. Về quá trình giải quyết khiếu nại đối với ông **Hoàng Ngọc T1**:

Ngày 25/6/1983, **Ủy ban nhân dân tỉnh G** - Kon Tum ban hành Quyết định cho ông **Hoàng Ngọc T1** nghỉ hưởng chế độ Mất sức lao động từ ngày 01/5/1983.

Ngày 03/06/2005, **BHXXH tỉnh Q** ban hành Quyết định số 23/QĐ-BHXXH về việc thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động đối với ông **Hoàng Ngọc T1** từ ngày 01/7/2005 theo nguyện vọng của ông **Hoàng Ngọc T1**.

Ngày 28/7/2023, ông **Hoàng Ngọc T1** có đơn gửi đến **BHXXH tỉnh Q** đề nghị hưởng lại chế độ mất sức lao động theo Hướng dẫn số 1304/LĐTBXH- NCC ngày 09/6/2022 của **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Q**.

Ngày 07/9/2023, **BHXXH tỉnh Q** ban hành Văn bản số 1552/BHXXH-CĐBHXXH về việc trả lời cho ông **Hoàng Ngọc T1**, trong đó có nội dung: “Ngày 02/11/2022, **B** ban hành Công văn số 3326/BHXXH-CSXH về việc giải quyết trợ cấp mất sức lao động đối với những người đang hưởng chế độ thương tật gửi đến **Bộ L**, trong đó có đề nghị **Bộ L** - Thương binh và Xã hội hướng dẫn đối với người đã chọn thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động để hưởng trợ cấp thương tật có được giải quyết hưởng lại trợ cấp mất sức lao động không. Tuy nhiên đến nay vẫn chưa có văn bản trả lời của **Bộ L**. **BHXXH tỉnh Quảng Nam** trả lời để Ông được biết”.

Ngày 20/3/2024, ông **Hoàng Ngọc T1** có đơn khiếu nại Văn bản số 1552/BHXXH-CĐBHXXH ngày 07/9/2023 của **BHXXH tỉnh Q**.

Ngày 19/4/2024, Giám đốc **BHXXH tỉnh Q** ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 413/QĐ-BHXXH về việc: không công nhận khiếu nại của ông **Hoàng Ngọc T1** đối với Văn bản số 1552/BHXXH-CĐBHXXH ngày 07/9/2023 của **BHXXH tỉnh Q**; không giải quyết chế độ mất sức lao động đối với ông **Hoàng Ngọc T1**, chờ văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

[3] Xem xét tính hợp lý và có cơ sở của các quyết định hành chính bị khởi kiện:

Ông **Hoàng Ngọc T1** có đơn đề nghị **Bảo hiểm xã hội tỉnh Q** giải quyết chế độ mất sức lao động cho ông theo Văn bản số 1304/LĐTBXH-NCC ngày 09/6/2022 của **Sở Lao động - Thương Binh và Xã hội tỉnh Q** “*Hướng dẫn đối tượng liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội để được hướng dẫn theo thẩm quyền*”.

Ngày 09/6/2022, **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Q** ban hành Công văn số 1304/LĐTBXH-NCC về việc giải quyết chế độ, trong đó có nội dung “*Trường hợp đối tượng đang hưởng trợ cấp ưu đãi hàng tháng thương binh nhưng chưa được hưởng chế độ mất sức lao động, nay đề nghị hưởng chế độ mất sức lao động: Hướng dẫn đối tượng liên hệ với cơ quan bảo hiểm xã hội để được hướng dẫn theo thẩm quyền*”

Theo quy định tại khoản 1 Điều 93 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 “*Cơ quan bảo hiểm xã hội là cơ quan nhà nước có chức năng thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, quản lý và sử dụng các quỹ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; thanh tra việc đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật này*”, **Bảo hiểm xã hội tỉnh Q**

ban hành Công văn số 1009/BHXXH-CĐBHXXH ngày 28/7/2022, gửi B đề nghị hướng dẫn giải quyết chế độ mất sức lao động.

Theo khoản 2 Điều 8 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 quy định về cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội “**Bộ L** chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội”. Trên cơ sở đó, ngày 02/11/2022, B có Công văn số 3326/BHXXH- CSXH về việc giải quyết trợ cấp mất sức lao động đối với người đang hưởng trợ cấp thương tật gửi **Bộ L**, trong đó có đề nghị **Bộ L** - Thương binh và Xã hội hướng dẫn đối với trường hợp: người đã chọn thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động để hưởng trợ cấp thương tật có được giải quyết hưởng lại trợ cấp mất sức lao động không? (BL: 40, 41).

Ngày 20/02/2023, **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Q** ban hành Công văn số 311/LĐTBXH-NCC về việc giải quyết thêm chế độ mất sức lao động đối với người đang hưởng chế độ thương binh, trong đó có nội dung: Ngày 02/11/2022, B1 có Công văn số 3326/BHXXH- CSXH gửi **Bộ L** về giải quyết trợ cấp mất sức lao động đối với người đang hưởng trợ cấp thương tật. Tuy nhiên hiện nay **Bộ L** chưa có văn bản trả lời về nội dung trên. **Sở L** đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các địa phương thông tin, giải thích để các đối tượng được rõ.

Ngày 11/8/2023, **Bộ L** ban hành Công văn số 3177/LĐTBXH-VP về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước K họp thứ 5, Quốc hội khóa XV, tại điểm 6 có nêu như sau: “Về kiến nghị có văn bản hướng dẫn thủ tục giải quyết thêm chế độ mất sức lao động đối với người đang hưởng chế độ thương binh: Tiếp thu kiến nghị của cử tri, trong quá trình hoàn thiện pháp luật về bảo hiểm xã hội và ưu đãi người có công với cách mạng, **Bộ L** sẽ tổng hợp, báo cáo với Chính phủ bổ sung hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, nay đề nghị hưởng thêm chế độ mất sức lao động”

Ngày 25/4/2024, **Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Q** ban hành Công văn số 1077/LĐTBXH-NCC về việc phối hợp thông tin, giải thích về việc giải quyết chế độ mất sức lao động đối với người đang hưởng chế độ thương binh, trong đó có nội dung: đến thời điểm hiện nay, **Bộ L** chưa có văn bản hướng dẫn về nội dung này nên B1 không có cơ sở hướng dẫn Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố tổ chức thực hiện. **Sở L** đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thị xã, thành phố nghiên cứu các nội dung trên; phối hợp với UBND cấp xã cung cấp thông tin, hướng dẫn, giải thích cho đối tượng có liên quan được rõ.

Tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 413/QĐ-BHXXH ngày 19/4/2024 của Giám đốc B cũng có nêu “Nội dung thực hiện giải quyết chế độ mất sức lao động đối với người đang hưởng thương binh hiện đang là vướng mắc thuộc các cơ quan Trung ương, không phải của cấp tỉnh...”. “ Hiện nay, tỉnh Quảng Nam có 319 trường hợp... và chưa có trường hợp nào giải quyết chế độ mất sức lao động như

trường hợp của ông Hoàng Ngọc T1”; cho thấy đây là vướng mắc chung có rất nhiều trường hợp tương tự, không phải chỉ riêng trường hợp của ông Hoàng Ngọc T1.

Như vậy, ý kiến của người bị kiện cho rằng về việc giải quyết trợ cấp mất sức lao động đối với người đang hưởng chế độ thương binh đến thời điểm hiện nay vẫn chưa có hướng dẫn từ Bộ L - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có thẩm quyền từ T, nên BHXH tỉnh Q chưa thể giải quyết chế độ mất sức lao động cho ông Hoàng Ngọc T1 là hợp lý.

Việc BHXH tỉnh Q ban hành Văn bản số 1552/BHXH-CĐBHXH ngày 07/9/2023 và Giám đốc Bảo hiểm xã hội tỉnh Q ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 413/QĐ-BHXH ngày 19/4/2024 đối với khiếu nại của ông Hoàng Ngọc T1 nêu trên là có cơ sở; do đó, Bản án sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông Hoàng Ngọc T1 là có căn cứ.

[4] Xem xét các căn cứ để giải quyết thương binh hưởng thêm chế độ mất sức:

Ngày 25/6/1983, Ủy ban nhân dân tỉnh G - Kon Tum ban hành Quyết định cho ông Hoàng Ngọc T1 nghỉ hưởng chế độ Mất sức lao động từ ngày 01/5/1983. Ngày 03/06/2005, BHXH tỉnh Q ban hành Quyết định số 23/QĐ-BHXH về việc thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động đối với ông Hoàng Ngọc T1 từ ngày 01/7/2005 theo nguyện vọng của ông Hoàng Ngọc T1.

Theo quy định tại khoản 3 Điều 6 tại Pháp lệnh ưu đãi người có công năm 2020 có quy định “Người có công với cách mạng thuộc nhiều đối tượng thì được hưởng trợ cấp, phụ cấp của nhiều đối tượng”.

Tại Điều 23 Thông tư 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 quy định điều kiện hưởng cả 02 chế độ Thương binh và Mất sức, đã quy định điều kiện là: Tỷ lệ suy giảm khả năng lao động để hưởng chế độ mất sức là 61% trở lên. Tại hồ sơ hưởng chế độ mất sức lao động của ông T1 thì Biên bản giám định tỷ lệ suy giảm khả năng lao động để hưởng chế độ mất sức lao động là 61%.

B1 có Công văn số 3326/BHXH- CSXH ngày 02/11/2022 về việc đề nghị hướng dẫn giải quyết trợ cấp mất sức lao động đối với người đang hưởng trợ cấp thương tật đến Bộ L. Bộ L ban hành Công văn số 3177/LĐTBXH-VP ngày 11/8/2023 về việc trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới trước K họp thứ 5, Quốc hội khóa XV với nội dung là “sẽ tổng hợp, báo cáo với Chính phủ bổ sung hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục”

Tại Điều 43 và Điều 44 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng đã hướng dẫn về việc giải quyết chế độ đối với thương binh đang hưởng chế độ mất sức lao động thì đủ điều kiện hưởng 02 chế độ, không phụ thuộc vào điều kiện khác.

Tuy nhiên, thủ tục để xem xét người đã chọn thôi hưởng trợ cấp mất sức lao động để hưởng chế độ thương binh, thì nay có được hưởng thêm chế độ mất sức không, quy định điều kiện như thế nào thì chưa có hướng dẫn để áp dụng, các Cơ quan thực hiện nhiệm vụ ở cấp tỉnh đang vướng mắc và có rất nhiều trường hợp cá nhân đang quan tâm. Cần Kiến nghị **Bộ L**, nay là **Bộ N1** tiếp tục tổng hợp, báo cáo kịp thời với Chính phủ bổ sung hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, nay đề nghị hưởng thêm chế độ mất sức lao động.

[5]. Về án phí: ông **Hoàng Ngọc T1** là thương binh, đồng thời là người cao tuổi, thuộc trường hợp được miễn án phí hành chính phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật Tổ tụng hành chính; Bác kháng cáo của ông **Hoàng Ngọc T1** và giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 22/2025/HC-ST ngày 28-3-2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam (nay là Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng).

2. Kiến nghị **Bộ N1** tiếp tục tổng hợp, báo cáo kịp thời với Chính phủ bổ sung hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục giải quyết chế độ đối với thương binh, nay đề nghị hưởng thêm chế độ mất sức lao động.

3. Án phí hành chính phúc thẩm: ông **Hoàng Ngọc T1** được miễn nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao- Vụ III;
- Viện CT và KSXXPT tại Đà Nẵng;
- Bộ Nội vụ (theo kiến nghị)
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng ;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA, P.HCTP, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tấn Long